

hóa, các đơn vị vũ trang, trong việc giao dịch với nhau và giao dịch với nhân dân hoặc ngược lại, phải dùng những đơn vị đo lường hợp pháp theo nghị định số 186-CP ngày 26-12-1964. Để cho cán bộ và nhân dân quen dần với những tên và ký hiệu của các đơn vị đo lường mới, trong một số tài liệu có thể chú thích đơn vị cũ hoặc viết tên đơn vị theo nhiều âm, thí dụ 1 kilôgam (1 kg).

2. Từ nay cấm không được sản xuất, bán và sử dụng những dụng cụ đo lường không hợp pháp. Những dụng cụ đo lường mới sản xuất phải ghi khắc ký hiệu theo đơn vị đo lường hợp pháp. Đối với một số dụng cụ đo lường cũ chưa có thể thay thế được ngay hàng loạt như cân thuốc đông y, cân vàng bạc, v.v... thì Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước cần nghiên cứu và đề nghị với Chính phủ quy định thời gian cụ thể cho việc thay thế những dụng cụ này.

3. Việc xây dựng hệ thống cơ quan quản lý đo lường ở trung ương, ở các tỉnh, thành phố và các xí nghiệp cần được tiến hành ngay. Ở trung ương cần mua sắm các chuẩn gốc của đơn vị đo lường hợp pháp, xây dựng các phòng thí nghiệm của Viện đo lường và tiêu chuẩn thuộc Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước. Ở các tỉnh, thành phố cần thành lập cơ quan quản lý đo lường của địa phương. Các xí nghiệp cần trang bị đầy đủ và quản lý tốt những dụng cụ đo lường của xí nghiệp.

4. Trong giao dịch với nước ngoài, có thể dùng những đơn vị đo lường khác đơn vị đo lường hợp pháp của Nhà nước. Ở trên các sản phẩm xuất khẩu có thể ghi, khắc những đơn vị đo lường theo yêu cầu của thị trường thế giới. Bộ Ngoại thương và các Bộ có cơ sở sản xuất hàng xuất khẩu cần phối hợp với Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước nghiên cứu lập các bảng đơn vị đo lường thích ứng với yêu cầu xuất khẩu hàng hóa.

5. Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước cùng với các Bộ, các ngành có trách nhiệm nghiên cứu và đề nghị Chính phủ ban hành những đơn vị đo lường cần thiết chưa được quy định trong bảng đơn vị đo lường hợp pháp:

Mặc dù trong hoàn cảnh có chiến tranh, chúng ta vẫn cần thi hành tốt nghị định số 186-CP ban hành bảng đơn vị đo lường hợp pháp. Các cơ quan tuyên truyền, báo chí, các Bộ, các ngành, các cấp có trách nhiệm tiếp tục tuyên truyền giải thích lợi ích và sự cần thiết áp dụng bảng đơn vị đo lường hợp pháp trong đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của nước ta, làm cho mọi người hiểu và thi hành đúng đắn, đồng thời cần xúc tiến xây dựng các cơ quan quản lý công tác đo lường.

Các ông Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật, Bộ trưởng các Bộ, thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, các ông Chủ tịch Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn thi hành và thi hành nghị định số 186-CP của Hội đồng Chính phủ và chỉ thị này.

Hà-nội, ngày 26 tháng 5 năm 1967

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

CÁC BỘ

LIÊN BỘ ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC – GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH liên bộ số 1206-LB
ngày 24-5-1967 ban hành mức phụ
phi chiến tranh cho các loại thuyền
vận chuyển hàng hóa trên các tuyến
Nam - định - Thanh - hóa, Ninh -
binh - Thanh-hoa, hoặc trên các
luồng sông, biển thuộc khu IV cũ.

CHỦ NHIỆM ỦY BAN VẬT GIÁ NHÀ NƯỚC,
BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

*Căn cứ nghị định số 170-CP ngày 26-11-1964
của Hội đồng Chính phủ ban hành các loại
giá cước vận tải hàng hóa;*

Căn cứ quyết định số 110-CP ngày 30-6-1965 của Hội đồng Chính phủ về công tác giao thông vận tải thời chiến;

Xét điều kiện vận chuyển của các loại thuyền trên các tuyến Nam-dịnh – Thanh-hóa, Ninh-bình – Thanh-hóa và trên các luồng sông, biển thuộc khu IV cũ trong tình hình có chiến tranh hiện nay; đồng thời khuyến khích những người lao động vận tải bằng thuyền nêu cao tinh thần yêu nước chống Mỹ, ra sức cải tiến kỹ thuật và tăng năng suất lao động vận tải,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. – Nay ban hành mức phụ phí chiến tranh được tính thêm vào giá cước cho các loại thuyền chuyên nghiệp và bán chuyên nghiệp được huy động di vận chuyển hàng hóa theo kế hoạch của Nhà nước trên các tuyến Nam-dịnh – Thanh-hóa, Ninh-bình – Thanh-hóa và trên các luồng sông, biển thuộc khu IV cũ như sau:

I. Đường sông.

Nam-dịnh – Thanh-hóa : 10%

Ninh-bình – Thanh-hóa : 15%

Thanh-hóa – Hoàng-mai – Vinh :

– Thuyền trên 5 tấn 20%

– Thuyền 5 tấn trở xuống 40%

Vinh – Cầm-hung :

– Thuyền trên 5 tấn 45%

– Thuyền 5 tấn trở xuống 65%

Chợ Củi – Cầm-hung :

– Thuyền trên 5 tấn 40%

– Thuyền 5 tấn trở xuống 60%

Chợ Củi – Chu-lẽ :

Đồng-hới – Lê-thủy :

2. Đường biển.

Đồng-hới – Vinh : 120%

Điều 2. – Nếu cùng trên một tuyến có cả những đoạn sông do trung ương và địa phương quản lý, mức phụ phí quy định ở điều 1 được áp dụng chung cho cả tuyến như sau :

1. Đối với những đoạn sông do trung ương quản lý, dùng biều giá cước thuyền sông và thuyền biển ban hành bằng nghị định số 170-CP ngày 26-11-1964 của Hội đồng Chính phủ để tính phụ phí.

2. Đối với những đoạn sông do địa phương quản lý, dùng biều giá cước thuyền do Ủy ban hành chính tỉnh ban hành để tính phụ phí.

Điều 3. – Đối với các tuyến khác trong các tỉnh thuộc khu IV cũ có điều kiện sông nước tương tự như các tuyến đã quy định, thì căn cứ vào mức phụ phí nói trên mà áp dụng. Trường hợp điều kiện sông nước có khó khăn hơn, cần tăng thêm mức phụ phí đã quy định, thì phải được sự đồng ý của liên bộ.

Điều 4. – Quyết định này thi hành kể từ ngày 1 tháng 7 năm 1967.

Điều 5. – Các văn bản của Bộ Giao thông vận tải quy định trả cước theo tấn/ngày và các quyết định của Ủy ban hành chính tỉnh về phí phụ phí chiến tranh cho các thuyền vận tải công bá trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ

Hà-nội, ngày 24 tháng 5 năm 1967

K.T. Bộ trưởng	K.T. Chủ nhiệm
Bộ Giao thông vận tải	Ủy ban Vật giá

Thứ trưởng	Nhà nước
DƯƠNG BẠCH LIÊN	Phó chủ nhiệm

LÊ TRUNG TOÀN

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

THÔNG TƯ số 02-PC ngày 15-5-196

hướng dẫn việc vận dụng trong thời chiến Điều 15 của bản điều lệ (bản hành theo nghị định số 47-NĐ ngày 12-6-1958 của Bộ Giao thông bưu điện) về việc đăng ký các phương tiện vận tải đường sông, thuyền buồm đi biển và việc quản lý các kinh doanh vận tải bằng những phương tiện ấy.

Điều 15 nghị định số 47 - ND ngày 12-6-1958⁽¹⁾ của Bộ Giao thông và bưu điện quy định: « Phương tiện vận tải thô sơ, kè cá bè mảng phải có đủ số thuyền viên cần thiết để bảo đảm an toàn trong khi đi đường. Thuyền viên phải đủ 18 tuổi và có kinh nghiệm đi sông nước ». Quy định này thè